

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KHU VỰC CHÂU PHI VÀ TRUNG ĐÔNG NĂM 2008

*Nguyễn Thanh Hiền**

Hàng năm thế giới chúng ta luôn chứng kiến rất nhiều sự kiện diễn ra. Bức tranh tổng thể của thế giới năm 2008 so với năm 2007 có khá nhiều mảng tối mà rõ nét nhất là trong lĩnh vực kinh tế. Thế giới không chỉ dừng lại ở vấn đề lạm phát mà đã thực sự chịu tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu và bước vào suy thoái kinh tế. Hệ lụy của nó rất trầm trọng, ảnh hưởng to lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội: khủng hoảng lương thực, giá lương thực chủ yếu đã tăng gần 70% so với năm 2007, chứng khoán sụt giảm, xuất nhập khẩu khó khăn, đời sống của nhân dân lao động bấp bênh. Tất cả những vấn đề này đã góp phần làm nên hoặc làm trầm trọng hơn sự bất ổn về chính trị và xã hội ở nhiều quốc gia và khu vực.

Có thể nói rằng, so với các năm khác, năm 2008 không có quá nhiều các sự kiện, song tác động và tầm ảnh hưởng của những sự kiện đã diễn ra lại rất lớn và có sự lan toả trên toàn cầu, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế.

Nằm trong bối cảnh chung của thế giới, khu vực châu Phi và Trung Đông cũng không thể không chịu những ảnh hưởng nói trên. Tuy nhiên, với những đặc thù riêng về địa lý, địa- chính trị, trình độ phát triển kinh tế và mức độ hội nhập nên khu vực này có những đặc điểm phát triển riêng và đây cũng là vấn đề cần tìm hiểu.

Điềm lại tình hình của khu vực này trong năm 2008 trên các lĩnh vực cơ bản có thể thấy nổi lên những nét chính như sau:

1. Khu vực châu Phi

* Tiến sĩ, Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Nhìn một cách tổng thể, năm 2008 đối với châu Phi không phải là một năm quá nặng nề mặc dù tại đây vẫn có những khủng hoảng cục bộ về chính trị- an ninh và bắt đầu có những dấu hiệu chứng tỏ khu vực cũng chịu tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới.

a. Trong lĩnh vực kinh tế

Nhiều đánh giá đưa ra giữa năm 2008 về kinh tế châu Phi đã rất lạc quan. Chẳng hạn, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã ước tính năm 2008 kinh tế châu Phi sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 6,3%, cao hơn một chút so với mức 6,2% của năm 2007. Đến thời điểm đó các nước xuất khẩu dầu mỏ được hưởng lợi rất nhiều từ việc giá dầu tăng cao và do vậy, được dự đoán sẽ có tốc độ tăng trưởng GDP trong năm 2008 ở mức trên 7%. Đặc biệt, hai nước Angola và Guinea Bissau nhờ kim ngạch xuất khẩu dầu cao kỷ lục nên còn được dự báo tăng trưởng ở mức hai con số, theo thứ tự tương ứng là 16% và 10,1%. Tuy nhiên, do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu từ những tháng cuối năm 2008 nền kinh tế của châu Phi đã bị ảnh hưởng nên tốc độ tăng trưởng kinh tế đã bị giảm xuống. Theo đánh giá của cả OECD lẫn IMF vào cuối năm này mức tăng thực tế chỉ đạt 5,5%, thấp hơn nhiều so với mức 6,3% được đưa ra giữa năm.

Song thực tế cũng cho thấy cho dù thế nào thì khi so sánh với nhiều nơi khác, kinh tế châu Phi năm 2008 vẫn có tốc độ tăng trưởng khá nhanh và khá đều. Nói là khá đều bởi vì số lượng các nước châu Phi đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế dưới 5% có chiều hướng

giảm, số nước có tốc độ tăng trưởng cực thấp (1% đến 3%) cũng giảm xuống gần một nửa. Hiện nay chỉ còn một nước Zimbabwe có tốc độ tăng trưởng âm (-6.6%).

Vào giữa năm 2008, lạm phát ở châu Phi được dự báo là duy trì ở mức độ ổn định 7,5%. Tuy nhiên, cho đến hết năm con số được đưa ra là 11,7%, cao hơn nhiều mức 7,1% của năm 2007. Bên cạnh đó còn có trường hợp rất đặc biệt là Zimbabwe với mức lạm phát cao ngoài sức tưởng tượng (hàng triệu phần trăm). Sự biến động về giá cả của nhiều loại hàng hoá, nhất là những thiết yếu phẩm như lương thực, thực phẩm, năng lượng là nguyên nhân hàng đầu của tình trạng lạm phát ở châu Phi và lạm phát luôn là một thách thức rất lớn với các quốc gia, bao gồm cả châu Phi.

Nền kinh tế của châu Phi năm 2008 được cho là có những động lực giúp đạt được mức tăng trưởng nhanh. Trước tiên cần khẳng định môi trường chính trị ở châu Phi đã có mức ổn định cao hơn trước; ở nhiều nước đã xây dựng được môi trường thể chế tiến bộ hơn trước rất nhiều, ví dụ như Botswana, Nam Phi hay Tunisia, Zambia, Gambia. Thứ hai là quản lý kinh tế vĩ mô đã có nhiều tiến bộ, giúp cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư với tốc độ nhanh. Thứ ba là lợi thế về giá dầu mỏ và giá các loại nguyên nhiên liệu quý như vàng, bạch kim... Tất cả những điều này là những nhân tố rất quan trọng giúp châu Phi đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh trong những năm 2007 và 2008 (trước khi khủng hoảng tài chính toàn cầu diễn ra).

Một câu hỏi được đặt ra là châu Phi bị ảnh hưởng như thế nào do khủng hoảng tài chính toàn cầu đem lại?

Các nền kinh tế của châu Phi đa phần vẫn bị cho là khép kín, tính kết nối với nền kinh tế kém cho nên các đánh giá chủ yếu vẫn nghiêng về thiên hướng cho rằng châu Phi ít bị tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay. Tuy nhiên, cũng cần nói thêm rằng mức độ chịu tác động giữa các nước châu Phi là rất khác nhau. Các nước có mức độ hội nhập tốt như Nam Phi và các nước xuất khẩu dầu mỏ sẽ chịu tác động mạnh hơn những nước còn lại. Năm 2009 nền kinh tế châu Phi sẽ chịu tác động từ khủng hoảng tài chính toàn cầu mạnh hơn năm 2008 do các nước giàu và các tổ chức tài chính quốc tế sẽ phải cắt giảm chi tiêu, cắt giảm mức viện trợ, mức FDI và hoạt động thương mại nhìn chung sẽ bị thu hẹp lại. Bản thân các nước châu Phi lại kém năng động trong việc điều chỉnh chính sách, cải cách cơ cấu kinh tế và cải thiện môi trường đầu tư. Cơ sở hạ tầng và năng lực cạnh tranh của châu Phi nhìn chung vẫn yếu kém; tỷ lệ nghèo đói và bệnh tật cao; tỷ lệ người cần trợ giúp nhân đạo và viện trợ cũng cao. Tất cả những yếu tố này sẽ đồng thời tác động đến châu Phi, cản trở mức tăng trưởng của châu lục.

Tuy nhiên, năm 2009 đối với châu Phi cũng vẫn được cho là sẽ có những cơ hội, trong đó có cơ hội quan trọng là sẽ giảm sức ép lạm phát do tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại làm giảm sức ép về giá cả.

b. Trong lĩnh vực chính trị

Sự ổn định chính trị trên toàn châu lục trong năm 2008 đạt mức cao hơn trước do số lượng và quy mô các vụ xung đột giảm đi. Tuy nhiên, trong năm này châu Phi vẫn phải đối mặt với nhiều vấn đề nghiêm trọng. Đó là việc tiếp tục duy trì những điểm nóng về xung đột và bạo lực ở Dafur (Sudan), đồng thời xuất hiện thêm những điểm nóng ở Kenya, Niger, Cộng hoà dân chủ Congo; khủng bố xảy ra ở Algeria, cướp biển hoành hành ở Somalia, bạo lực bùng phát ở Nam Phi. “Căn bệnh” đảo chính quân sự vẫn chưa thể khắc phục khi trong năm 2008 này đảo chính quân sự đã xảy ra ở Mauritania. Cộng hoà Trung Phi và Guinea. Khủng hoảng chính trị do mâu thuẫn giữa phe cầm quyền và phe đối lập đã làm cho một số nước châu Phi trong năm này rơi vào thảm cảnh bạo lực. Điển hình là trường hợp Kenya hay Zimbabwe. Có thể nói dân chủ hoá và đa đảng ở châu Phi được xây dựng theo mô hình phương Tây, song trên một nền tảng văn hoá- chính trị và văn hoá- xã hội của châu Phi- nơi có quá nhiều thành phần sắc tộc và trình độ dân trí nhìn chung còn thấp, đồng thời năng lực của chính phủ còn hạn chế nên các mâu thuẫn giữa đảng cầm quyền và các đảng đối lập bị đẩy lên đến mức không kiểm soát được và đã gây ra những hệ quả đáng tiếc như vậy.

Một vấn đề chính trị trầm trọng khác của châu Phi là nạn tham nhũng. Ngay cả Nam Phi là nước đi đầu của châu Phi về trình độ phát triển và mức độ dân chủ, đồng thời là nước có những nỗ lực lớn trong việc chống tham nhũng, song năm 2008 cũng chứng

kiến thời điểm bất ổn chính trị của nước này khi ông Tabo Mbeki bị cáo buộc tội tham nhũng đã phải từ chức tổng thống của Nam Phi trước nhiệm kỳ, gây xáo trộn và chia rẽ trong nội các, góp phần làm trầm trọng thêm những bất ổn xã hội tại đây.

Trong bức tranh chính trị chung như vậy của châu Phi trong năm 2008 may thay vẫn còn nhìn thấy điểm sáng và tia hy vọng. Với lý do châu Phi là “kho phiếu, giếng dầu và khoáng sản”, châu Phi vẫn là điểm đến của nhiều nước lớn, trong đó có 3 nước châu Á là Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ. Mặc dù mục đích giống nhau là muốn xây dựng hình ảnh và xác lập vị trí của mình tại châu Phi để được hưởng lợi từ sự đông đảo về số lượng của các quốc gia châu Phi trong việc ủng hộ một vấn đề cụ thể nào đó tại các diễn đàn quốc tế; hưởng lợi từ kho tài nguyên, đặc biệt là dầu mỏ; hưởng lợi từ một thị trường đầy tiềm năng của châu Phi, song 3 nước châu Á này vẫn có những cách tiếp cận châu Phi khác nhau và có những thành công cũng khác nhau.

c. Các lĩnh vực khác

Trong năm 2008, châu Phi vẫn tiếp tục vật lộn với những vấn đề xã hội của mình là đói nghèo, bệnh tật, chăm sóc y tế và thực trạng giáo dục yếu kém. Mặc dù châu Phi đã và đang có những cố gắng nhất định để nâng cao chất lượng y tế và giáo dục thể hiện qua các cuộc triển lãm và hội thảo (triển lãm y tế Tây Phi, hội thảo về giáo dục và kỹ thuật tại Tanzania, hội thảo quốc tế về giáo dục bền vững tại Nam Phi), song các kết quả

cụ thể trên thực tế vẫn chưa đạt được. Bên cạnh đó, vấn đề thiếu nước sạch và ô nhiễm môi trường vẫn tiếp tục chưa được cải thiện. Gam màu sáng có lẽ chỉ nhìn thấy trong lĩnh vực văn hoá với các sự kiện tiêu biểu như: tổ chức cuộc thi hoa hậu thế giới tại Nam Phi, tổ chức giải vô địch bóng đá châu Phi lần thứ 26 tại Ghana, sự kiện bình chọn Cape Town của Nam Phi là thành phố du lịch tốt nhất thế giới trong năm.

Nhìn chung, châu Phi trong năm 2008 vẫn chưa có những bứt phá gì lớn. Mặc dù kinh tế của châu Phi vẫn đạt được mức tăng trưởng khá nhanh trong tương quan so sánh với các khu vực khác của thế giới, ít chịu tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu hơn do hội nhập kinh tế quốc tế nhìn chung còn yếu, song khó khăn và thách thức của châu Phi trong năm 2009 sẽ tăng lên. Việc duy trì được mức tăng trưởng kinh tế của năm 2008 sẽ trở nên rất khó khăn. Ở bình diện chính trị và xã hội, châu Phi sẽ vẫn còn phải chịu đựng những “căn bệnh kinh niên” của mình, việc thoát ra khỏi chúng có lẽ sẽ còn khó khăn hơn khi kinh tế trong năm 2009 được dự báo còn có khả năng đi xuống thấp hơn năm 2008.

2. Khu vực Trung Đông

a. Lĩnh vực kinh tế

Bức tranh kinh tế trung Đông năm 2008 nhìn chung vẫn khá sáng sủa. Hầu hết các quốc gia trong khu vực này đã đạt mức tăng trưởng tốt, mức tăng trung bình của cả khu vực là 6,39%. Tuy nhiên, sự cách biệt giữa các nước là đặc điểm nổi trội của khu vực

Trung Đông. Nhóm các nước xuất khẩu dầu mỏ như Kuwait, Oman, Qatar, Iran... luôn dẫn đầu khu vực về tốc độ tăng trưởng. Năm 2008 nhóm này đạt tốc độ tăng GDP hơn 7%. Bên cạnh đó, nhóm có thu nhập thấp như Yemen chỉ đạt mức 3,5% và nhóm đặc thù là Israel và Palestine là nơi thường trực xung đột và chiến tranh. Tình trạng đói nghèo ở Palestine là phổ biến, hơn 80% dân số phải sống nhờ viện trợ lương thực.

Tốc độ tăng trưởng khả quan như vậy, song tình hình lạm phát của Trung Đông cũng không nằm ngoài đặc điểm chung của thế giới trong năm 2008 là bị gia tăng và đây cũng là thách thức lớn đối với khu vực. Khủng hoảng tài chính toàn cầu cũng gây ảnh hưởng làm thị trường tài chính Trung Đông bị sụt giảm, trong đó thị trường cổ phiếu các nước GCC bị giảm đến 50%.

Trung Đông được ví là "rôn dầu của thế giới" nên trong cơ cấu kinh tế ở đây ngành công nghiệp khai thác dầu mỏ luôn chiếm vị trí hàng đầu. Khi giá dầu lên cao những tháng đầu năm các nước GCC đã được hưởng lợi rất lớn, song khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu lan rộng vào cuối năm 2008, nhu cầu dầu mỏ giảm, giá dầu quay đầu tụt dốc thì khu vực đã chịu tác động của sự suy giảm này.

Tuy thế, đầu tư trong GDP năm 2008 ở đây vẫn đạt mức 24,5%, so với mức 24,9% của năm 2007 thì sụt giảm không đáng kể. Các nước GCC đã tăng cường đầu tư vào các nước trong khu vực nên giúp cho các nước nhận FDI này tăng trưởng trong cả thương

mai lẫn sản xuất công nghiệp, điển hình là Jordan. Khu vực Trung Đông có các nước GCC giàu có là động lực để kéo các nước khác trong khu vực này cùng phát triển. Một số mô hình kinh tế trong khu vực đã được khẳng định ca về hiệu quả lẫn vị trí của mình. Tiêu biểu là Các Tiểu vương quốc Ảrập thống nhất (UAE) đại diện cho mô hình kinh tế mở rộng cho đầu tư, còn Ảrập Xêút là điển hình của một nền kinh tế dầu mỏ. Người ta biết đến UAE như một trung tâm tài chính và giải trí hàng đầu của khu vực vùng Vịnh. Để phục vụ cho mục tiêu phát triển du lịch, Dubai đã triển khai những dự án có một không hai trên thế giới, như dự án xây dựng kênh đào Ảrập nối liền hai đại dương đang xây dựng, dự án xây dựng sân bay lớn nhất thế giới, dự án xây dựng Bảo tàng nghệ thuật hiện đại của Trung Đông (MOMEMA) theo hình dáng thuyền buồm Ảrập... Còn tại Ảrập Xêút năm 2008 đã hình thành dự án xây dựng khu liên hợp chế biến dầu không lồ Al-Khuraib được đánh giá là dự án công nghiệp lớn nhất thế giới với công suất dự kiến 1,2 triệu thùng/ngày.

Hoà với xu hướng chung của thế giới, năm 2009 được dự báo là một năm khó khăn hơn với Trung Đông cho dù có đánh giá là các điều kiện kinh tế vĩ mô ở các nước Trung Đông ít bị dổ vỡ hơn so với châu Âu hay châu Á dưới tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Dự báo tăng trưởng kinh tế khu vực này sẽ chỉ đạt khoảng 5,9% tổng GDP, tuy nhiên lạm phát cũng sẽ giảm, dự kiến sẽ chỉ còn 14,3%. Riêng các nước GCC vẫn được dự báo tăng

trường kinh tế ở mức 8 đến 10% trong năm 2009. Các nước giàu có này đang trở thành các trung tâm kinh tế hùng mạnh, điều này cũng khiến cho Mỹ và các nước phương Tây phải có những toan tính nhất định.

Năm 2009 Trung Đông vẫn phải trù liệu đến những khó khăn và thách thức như: vấn đề đảm bảo an ninh lương thực do khu vực phụ thuộc vào nhập khẩu lương thực của thế giới; vấn đề cải cách kinh tế; một số vấn đề xã hội liên quan đến nhập cư lao động và bình đẳng giới. Đặc biệt nhất là vấn đề phải làm hài hoà lợi ích của các nước lớn trong việc tiếp cận các nguồn dầu mỏ của Trung Đông.

b. Lĩnh vực chính trị

Các vấn đề chính trị của Trung Đông luôn là vấn đề lớn và nan giải. Đã bao năm nay tình hình xung đột, chiến tranh và bất ổn chính trị ở khu vực Trung Đông luôn là tâm điểm chú ý của thế giới. Tiến trình hoà bình ở Trung Đông trong năm 2008 hầu như vẫn dậm chân tại chỗ. Mặc dù Hội nghị về hoà bình Trung Đông đã được tổ chức cuối năm 2007, song năm 2008 vẫn chứng kiến cảnh quân đội Israel mở cuộc tấn công vào dải Gaza và cuộc xung đột giữa Israel và Palestine lại bị đẩy lên đỉnh điểm. Vấn đề hạt nhân của Iran vẫn chưa có điểm kết và còn gây ra tranh cãi, chia rẽ về quan điểm trong cộng đồng quốc tế. Bạo lực ở Iraq vẫn chưa giải quyết được mặc dù năm 2008 đã giảm mạnh nhất từ trước đến nay, nguy cơ bùng phát trở lại vẫn thường trực bởi mâu thuẫn giữa người Shi-ai và người Suni nói riêng và tiến trình hoà giải dân tộc nói chung

ở Iraq vẫn chưa được giải quyết tận gốc: các nhóm khủng bố vẫn tiếp tục hoạt động bạo lực tại Iraq. Hiện nay, người ta đang hy vọng về một khả năng sáng sửa hơn tại đất nước này vào những năm tiếp theo khi Mỹ rút quân đội khỏi nơi đây theo lộ trình như đã thoả thuận.

Sau khi khủng hoảng chính trị ở Lebanon được khắc phục vào tháng 5 năm 2008 với việc chiếc ghế tổng thống đã tìm được vị chủ nhân mới, quan hệ Lebanon với Syria đã được bình thường hoá cũng trong năm này. Đây được coi như một bước tiến bộ của tiến trình hoà bình tại Trung Đông. Bản thân Syria đã có những động thái tích cực như thực hiện chính sách mở cửa, tăng cường quan hệ với các nước trong khu vực và thế giới, nhất là với EU và đặc biệt là với Pháp. Tuy nhiên, quan hệ của Syria với Mỹ vẫn căng thẳng. Sự kiện Mỹ dùng trực thăng quân sự tấn công vào một địa điểm bên trong lãnh thổ Syria giáp với biên giới Iraq nhằm truy quét mạng lưới khủng bố liên quan đến al-Qaeda khiến Syria cực lực phản đối và lên án Mỹ.

Vấn đề chính trị cơ bản nhất của Trung Đông năm 2009 sẽ vẫn là làm sao để thúc đẩy tiến trình hoà bình tại đây, trong đó bao gồm cả vấn đề về dải Gaza, vấn đề hạt nhân Iran, vấn đề chiến tranh Iraq, sẽ đi đến kết quả như mong đợi của cộng đồng quốc tế.

c. Các lĩnh vực khác

Trong các lĩnh vực khác thì văn hoá chiếm vị trí nổi bật nhất. Văn hoá Ả-rập được tôn vinh thông qua những bộ phim truyện

Arập được nhận giải thưởng cao tại Liên hoan phim quốc tế Dubai năm 2008. Bên cạnh đó, thiết kế kiến trúc của Bảo tàng nghệ thuật hiện đại Trung Đông theo hình dáng một thuyền buồm Arập cũng được coi như một sự thăng hoa của văn hoá Arập. Hay việc chi cả “một núi tiền” cho một biển số xe hơi có thể coi là một điểm nhấn cho tính cách của những người Arập giàu có. Sân bay lớn nhất, tháp nhà cao nhất, biển số ô tô đắt nhất thế giới của khu vực Trung Đông năm 2008 bổ sung thêm cho hình ảnh về Trung Đông trong con mắt của thế giới. Tuy nhiên, song song với sự giàu có đầy “cá tính” như vậy thì tại Trung Đông vẫn tồn tại những vấn đề xã hội mà trầm trọng nhất vẫn là sự bất an xã hội ở những nơi còn đắm chìm trong xung đột, chiến tranh và bạo lực.

3. Quan hệ của Việt Nam với châu Phi và Trung Đông

a. Với khu vực châu Phi

Năm 2008 là năm chuẩn bị cho năm trọng điểm trong quan hệ với châu Phi 2009. Các hoạt động nhằm tăng cường quan hệ và hợp tác giữa hai bên đã diễn ra với tần suất nhiều hơn. Trong tháng 4 Tổng bí thư Nông Đức Mạnh đã thăm hai nước châu Phi có quan hệ hữu nghị truyền thống với Việt Nam là Angola và Mozambique với kết quả rất quan trọng là: đạt được khuôn khổ hợp tác; tăng cường tình đoàn kết hữu nghị, củng cố quan hệ chính trị với các đảng và chính phủ; đẩy mạnh và tăng cường hợp tác kinh tế với châu Phi. Cũng trong năm này một dấu ấn ngoại giao quan trọng đã được lưu giữ với việc

Cộng hoà Trung Phi đã thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam, nâng tổng số nước châu Phi có quan hệ ngoại giao với chúng ta lên thành 49 nước. Một sự kiện đáng ghi nhớ khác là Tổng thống Rwanda sang thăm hữu nghị chính thức Việt Nam vào tháng 5.

Việt Nam đã tích cực tham gia các cuộc hội đàm cấp cao và hội nghị quốc tế về châu Phi, chẳng hạn như hội nghị TICAD lần thứ tư tại Yokohama- Nhật Bản; hội nghị cấp bộ trưởng về xây dựng năng lực cho Palestine trong khuôn khổ của Hiệp định đối tác chiến lược mới Á- Phi ở Tanzania. Việt Nam đã luôn thể hiện rõ lập trường và thái độ của mình đối với những vấn đề chính trị ở châu Phi theo hướng ủng hộ các giải pháp thương lượng và hoà bình: từ các vấn đề của Somalia, Zimbabwe đến các vấn đề của Sudan, CHDC Côngô, Burundi, Chad... Đặc biệt, trong năm 2008 với tư cách là Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, Việt Nam đã tích cực đóng góp cho các nỗ lực của Hội đồng này trong việc giải quyết các xung đột cũng như các vấn đề chính trị khác của châu Phi.

Trong lĩnh vực kinh tế, Việt Nam và châu Phi đã tăng cường hợp tác khiến cho quan hệ hợp tác kinh tế hai bên đã có những bước tiến đáng kể. Trong 3 năm trở lại đây, kim ngạch thương mại hai chiều đã tăng khoảng gấp đôi. Xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường Ai Cập, Nam Phi, Algeria đều tăng. Việt Nam là 1 trong số 40 quốc gia đã tham gia hội chợ triển lãm ở Algeria với 8 doanh nghiệp đại diện. Lãnh đạo nước ta đã

tiếp 3 đoàn doanh nghiệp và chính phủ (Nigeria, Nam Phi, Rwanda) của châu Phi sang Việt Nam để bàn và ký các thoả thuận và hợp tác kinh tế. Để chuẩn bị cho năm 2009 là năm trọng điểm trong quan hệ với châu Phi. Chính phủ và Bộ Công Thương Việt Nam đang hoàn thiện việc ký kết các hiệp định ở cấp chính phủ, tạo điều kiện và khung khổ pháp lý cho các doanh nghiệp Việt Nam thâm nhập vào châu Phi; ủng hộ hoạt động của các cơ quan Thương vụ Việt Nam tại châu Phi; tìm kiếm các biện pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham quan, khảo sát thị trường châu Phi, xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm của mình tại châu Phi. Riêng với Nigeria- một nước châu Phi nhiều tiềm năng phát triển, chúng ta đã tổ chức Diễn đàn Đầu tư và Kinh doanh Việt Nam-Nigeria lần thứ nhất trong năm 2008.

Các lĩnh vực hợp tác truyền thống giữa Việt Nam với châu Phi vẫn tiếp tục được phát huy tốt trong năm này, bao gồm: nông nghiệp (Việt Nam và Rwanda đã ký Hiệp định về hợp tác và trao đổi), trao đổi kinh nghiệm cải cách và phát triển kinh tế- xã hội, trao đổi lao động và chuyên gia giáo dục, y tế.

Năm 2009 được dự báo là năm khó khăn chung về kinh tế đối với toàn thế giới, vì vậy việc tìm kiếm các thị trường mới cho các hoạt động kinh tế, đặc biệt là xuất khẩu của Việt Nam là một hướng đi đúng đắn và rất quan trọng. Mục tiêu Việt Nam đặt ra là phấn đấu đạt 2.5 tỷ USD trao đổi thương mại với châu Phi, trong đó xuất khẩu sẽ đạt 1.6 tỷ

USD. Chúng ta chủ trương phải tích cực thúc đẩy việc triển khai các dự án dầu khí đã ký kết với Algeria, Tunisia, Cameroon, Cộng hòa Côngô, Madagascar, Nigeria, đồng thời cũng đặt ra hướng mới là mở rộng hoạt động dầu khí với các nước có tiềm năng dầu khí khác ở châu Phi như Angola, Lybia... Việt Nam cũng xác định nhiệm vụ quan trọng nữa là phải tiếp tục mở thêm các thương vụ ở châu Phi, trước hết là tại Ghana và Tanzania vì đến nay Việt Nam mới chỉ có 5 cơ quan thương vụ tại châu lục này.

b. Với khu vực Trung Đông:

Năm 2008 đã được xác định là năm trọng điểm trong quan hệ với khu vực này, vì vậy đây cũng là năm có nhiều hoạt động và sự kiện quan trọng, đánh dấu bước tiến mới trong quan hệ giữa hai bên. Đặc biệt, ngày 9/9/ 2008 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định phê duyệt "Đề án thúc đẩy quan hệ Việt Nam- Trung Đông giai đoạn 2008- 2015", chính thức coi khu vực Trung Đông là đối tác quan trọng trong quan hệ hợp tác của Việt Nam.

Việt Nam đến nay đã có quan hệ ngoại giao với tất cả các nước trong khu vực Trung Đông. Năm 2008 đã có sự gia tăng rõ nét các chuyến thăm cao cấp của hai bên. Các cuộc tiếp xúc đã diễn ra với Qatar, Iran, Israel, Palestine, Thổ Nhĩ Kỳ, Các Tiểu vương quốc Ảrập thống nhất (UAE). Trong năm này chúng ta còn chứng kiến việc tiếp tục mở mới các đại sứ quán của Việt Nam tại khu vực Trung Đông, đó là Đại sứ quán Việt Nam tại Dubai và tại Israel.

Nổi bật nhất là quan hệ hợp tác kinh tế và hợp tác lao động đã diễn ra sôi nổi và thu được nhiều kết quả tốt đẹp. Trong thương mại đang có sự chuyển dịch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Trung Đông như UAE, Thổ Nhĩ Kỳ, Israel, Ả-rập Xê-út. Năm 2008 kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Đông tăng 100%, từ mức 700 triệu USD năm 2007 tăng thành 1,4 tỷ USD năm 2008. Các mặt hàng thế mạnh của Việt Nam tại đây là máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, chè, gạo, thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ đều tăng. Tháng 12 năm 2008 Bộ Công Thương Việt Nam đã đưa ra Chương trình hành động thực hiện “Đề án thúc đẩy quan hệ Việt Nam- Trung Đông của chính phủ giai đoạn 2008- 2015”; tổ chức Hội thảo về xuất khẩu sang Trung Đông.

Thật sự ấn tượng là một số dự án đầu tư của Trung Đông vào Việt Nam. Điển hình là các dự án của UAE như: Dự án khu tổ hợp 5 sao và khu nhà ở cao cấp HaLong Star của Công ty Limitless trị giá 220 triệu USD; dự án khu đô thị mới ở thành phố Hạ Long của Tập đoàn Tamouth; dự án tái định cư khu đô thị Thủ Thiêm trị giá 600 triệu USD của Tập đoàn EHC; dự án xây dựng khách sạn và nhà ở tại Đà Nẵng của Công ty Damac..

Israel cũng có 7 dự án đầu tư vào Việt Nam cho đến hết năm 2007. Năm 2008 Việt Nam và Israel đã ký Hiệp định bảo hộ đầu tư và kinh doanh. Trong số các dự án của Israel có dự án rất lớn về đóng tàu ký với Vinashin có tổng đầu tư lên trên 5 tỷ USD.

Trong lĩnh vực hợp tác lao động, năm 2008 được chứng kiến sự phát triển nhanh chóng quan hệ này của Việt Nam với Qatar. Từ đầu năm 2008, Hiệp định về hợp tác lao động đã được ký giữa hai nước. Cho đến nay đã có khoảng 8.000 lao động Việt Nam tại Qatar và trong thời gian tới con số này còn tiếp tục tăng lên.

Suy thoái kinh tế thế giới sẽ tiếp tục tác động đến các quốc gia cho nên nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài của các nước cũng sẽ bị giảm xuống trong thời gian tới. Tuy nhiên, một số thị trường lao động ở Trung Đông vẫn có nhu cầu tiếp nhận người lao động nước ngoài. Năm bắt được đặc điểm này Việt Nam đã có bước đi tích cực nhằm đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động sang thị trường Trung Đông, trước hết là Qatar và UAE.

Tăng cường quan hệ kinh tế với Trung Đông, từ thương mại, đầu tư cho đến hợp tác lao động là một hướng đi sáng suốt, giúp cho các doanh nghiệp Việt Nam có được thị trường cho hoạt động của mình trong những năm tới, giúp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong cơn suy thoái kinh tế toàn cầu; từ đó, dần khẳng định được chỗ đứng của Việt Nam tại khu vực Trung Đông. Tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác và đối tác với các nước Trung Đông cũng nhằm góp phần vào sự phát triển ổn định và thịnh vượng của cả hai phía Việt Nam và Trung Đông.